

PHỤ LỤC SỐ 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ
VẬN TẢI XI MĂNG HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08 /HCT-HĐQT

Hải Phòng, ngày 30 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2018

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TẢI XI MĂNG HẢI PHÒNG
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 290 đường Hà Nội, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, Hải Phòng
- Điện thoại: 0225.3540445 Fax: 0225.3540417
- Website: <http://www.vtxmhp.com> Email: vtxmhp@gmail.com
- Vốn điều lệ: 20.163.850.000 đồng
- Mã chứng khoán: HCT

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Ngày 26/4/2018 Công ty cổ phần thương mại dịch vụ vận tải xi măng Hải Phòng tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Đại hội đã thành công tốt đẹp và bế mạc vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
	Số 60/2018/HCT-NQ-ĐHĐCĐ	26/4/2018	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; 2. Thông qua quy chế quản trị nội bộ Công ty; 3. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018; 4. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018; 5. Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018; 6. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017; 7. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017; 8. Thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2018; 9. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018; 10. Thông qua kết quả bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023.



II. Hội đồng quản trị :

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Mai Hồng Hải	Chủ tịch HĐQT	Năm 2015	17	100%	
2	Ông Đặng Văn Hải	Thành viên HĐQT	Năm 2005	07	41,18%	Thôi là thành viên HĐQT từ 26/4/2018
3	Ông Phạm Thế Hưng	Thành viên HĐQT	Năm 2008	17	100%	
4	Ông Lê Văn Thắng	Thành viên HĐQT	Năm 2013	17	100%	
5	Ông Vũ Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	26/4/2018	10	58,82%	
6	Ông Nguyễn Lê Văn	Thành viên HĐQT	26/4/2018	10	58,82%	

(Handwritten mark)

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT sử dụng bộ máy tham mưu giúp việc tại Công ty để thường xuyên kiểm tra, giám sát đối với Giám đốc trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các Quy chế của Công ty và theo các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT. Chủ tịch HĐQT thường xuyên có những cuộc họp định kỳ hàng quý và đột xuất với Ban Giám đốc để kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Giám đốc và tình hình kinh doanh của công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

3.1. Ban Tài chính:

Hoàn thành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017; Kiểm kê tại thời điểm 30/06/2018 và thời điểm 30/9/2018, soát xét Báo cáo tài chính bán niên và 9 tháng năm 2018 bởi Công ty TNHH kiểm toán An Việt và công bố thông tin theo quy định. Tập trung đôn đốc thu hồi công nợ khách hàng để bảo toàn vốn; Sử dụng đòn bẩy tài chính, bám sát điểm hòa vốn cho từng hoạt động, quản lý tốt dòng tiền và bám sát mục tiêu kế hoạch; Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 26/4/2018 và Nghị quyết của Hội đồng quản trị;

Bên cạnh đó, Công ty đã tiến hành rà soát, đánh giá việc khai thác hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật để nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản hiện có nhằm tiết giảm tối đa chi phí. Đồng thời, thực hiện đa dạng hóa các công cụ tài chính, tăng cường quản lý tốt dòng tiền để tăng vòng quay và hiệu quả của đồng vốn.

3.2. Ban Kinh doanh:

Ổn định và khai thác tối đa năng lực phương tiện của vận tải bộ, vận tải thủy;

Công tác tiêu thụ: Mặc dù thị trường vẫn gặp nhiều khó khăn do nhu cầu thị trường giảm, chủng loại xi măng xâm nhập vào thị trường cốt lõi tăng, giá thành sản phẩm chênh lệch lớn, sức cạnh tranh ngày càng gia tăng nhưng bằng các giải pháp tích cực chủ động trong điều hành, thực hiện tốt khâu bán hàng và chăm sóc khách hàng, áp dụng các cơ chế linh hoạt theo chương trình của nhà sản xuất để kích cầu, tăng sản lượng tiêu thụ. Vì vậy, sản lượng tiêu thụ xi măng trong năm 2018 vẫn ổn định và tăng trưởng bằng 100,31% so với kế hoạch và bằng 104,05% so với cùng kỳ;

Khai thác hợp lý năng lực phương tiện vận tải thủy: bố trí 01 tàu chuyên chở xi măng tiêu thụ, 02 tàu khai thác ngoài vận chuyên sét và phụ gia khác cho Công ty xi măng Hải Phòng;

Một số nguyên nhân khách quan khác làm ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng, doanh thu và hiệu quả SXKD của đơn vị. Tuy nhiên với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự lãnh đạo quyết liệt của Ban Giám đốc điều hành và sự đoàn kết, thống nhất của tập thể CBCNV, nâng cao quản trị

200577
CÔNG TY
PHÂN
HỐI
HẢI PHÒNG
G.T.P.

công ty, điều hành linh hoạt, kịp thời, phù hợp vào điều kiện SXKD của Công ty nên đơn vị đã khắc phục được những khó khăn, vướng mắc, hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD năm 2018.

3.3. Ban Kỹ thuật pháp chế:

Rà soát lại các thủ tục bán hàng, hoàn thiện hồ sơ công nợ, tiếp tục đôn đốc thu hồi công nợ; tăng cường khâu kiểm tra giám sát thực hiện an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, an toàn giao thông; Giải quyết chế độ cho người lao động, tuyển dụng nhân sự;

Xây dựng hoàn thiện Quy chế quản trị nội bộ; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo quy định của Tổng công ty và Pháp luật hiện hành;

Kiện toàn bộ máy quản lý lãnh đạo công ty, bầu chức danh Trưởng ban kiểm soát chuyên trách tại đơn vị và bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng theo quy định hiện hành;

Xây dựng chức năng, nhiệm vụ, quy trình luân chuyển chứng từ và tiến độ thực hiện để nâng cao công tác quản lý, quản trị tại các Phòng ban, đơn vị;

Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Bầu 05 thành viên HĐQT, 03 thành viên BKS nhiệm kỳ 2013-2018.

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Trích yếu nội dung Nghị quyết
1	Số 10-NQ/HĐQT	28/02/2018	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
2	Số 14A-NQ/HĐQT	08/03/2018	Về việc xác định quỹ tiền lương năm 2017
3	Số 19-NQ/HĐQT	13/03/2018	Về việc dự kiến nhân sự bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2023
4	Số 24-NQ/HĐQT	22/03/2018	Về việc xác định các chỉ tiêu chủ yếu SXKD và ĐTXD năm 2018
5	Số 29-NQ/HĐQT	28/03/2018	Về việc tổng kết công tác SXKD 2017, thông qua kế hoạch SXKD 2018
6	Số 41b-NQ/HĐQT	12/04/2018	Về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
7	Số 48-NQ/HĐQT	22/04/2018	Về việc đề cử thêm ứng viên tham gia vào HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023
8	Số 61-BB/HĐQT	26/04/2018	Về việc bầu chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023
9	Số 64-NQ/HĐQT	02/05/2018	Về việc ban hành quy chế hoạt động của HĐQT



Handwritten mark

10	Số 66-NQ-HĐQT	10/05/2018	Về việc thống nhất chi trả tiền lương, tiền thưởng cho BKS và Thư ký HĐQT năm 2018
11	Số 68-NQ-HĐQT	12/05/2018	Về việc bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng
12	Số 74-NQ-HĐQT	13/06/2018	Về việc chấp thuận ký hợp đồng tư vấn chuyên giao kỹ năng quản lý và phát triển thị trường.
13	Số 79-NQ-HĐQT	19/07/2018	Về việc sơ kết công tác quý II và 6 tháng đầu năm 2018. Định hướng SXKD quý III và 6 tháng cuối năm 2018
14	Số 87-NQ-HĐQT	10/08/2018	Về việc gia hạn ký HĐLĐ thuê Giám đốc điều hành
15	Số 92-NQ-HĐQT	15/10/2018	Về việc sơ kết công tác quý III và 9 tháng đầu năm 2018. Định hướng kế hoạch quý IV năm 2018
16	Số 100/NQ-HĐQT	20/12/2018	Về việc bổ nhiệm lại Phó Giám đốc Công ty

III. Ban kiểm soát :

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Thị Hạnh	Trưởng BKS	26/4/2018	03	50%	
2	Bà Trịnh Thị Hương	Thành viên BKS	Năm 2013	06	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Minh Thu	Thành viên BKS	Năm 2017	03	50%	Thôi Thành viên BKS từ 26/4/2018
4	Ông Trần Văn Tư	Thành viên BKS	26/4/2018	03	50%	

Ghi chú: Bà Trịnh Thị Hương thôi chức danh Trưởng ban kiểm soát từ 26/4/2018, hiện tại là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Kiểm tra, giám sát để đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty cũng như các Nghị quyết của Đại hội cổ đông; tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT) và đóng góp



các ý kiến trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình; chủ động đề xuất với HĐQT một số vấn đề liên quan về kế hoạch sản xuất kinh doanh, quy định nội lệ, kiểm toán, thu hồi công nợ; tham gia các tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, đảm bảo công tác này được thực hiện nghiêm túc và đúng Luật pháp; kiểm tra và thẩm định báo cáo tài chính năm 2017; thường xuyên trao đổi thông tin, tài liệu liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Rà soát trình tự, thủ tục tổ chức các cuộc họp (ĐHĐCĐ, HĐQT) cho phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Đảm bảo việc HĐQT/GĐ công bố thông tin kịp thời, chính xác theo các quy định của pháp luật.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: các cuộc họp nội bộ, các buổi thảo luận thường xuyên được tổ chức để nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ cho các nhà quản lý, cán bộ lãnh đạo của công ty.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty chứng khoán theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
-	-	-	-	-	-	-	-	

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH:*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không phát sinh



u

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐC Đ/ HĐQT ... thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*:

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không phát sinh

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-	-

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo: không phát sinh)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:



Handwritten mark

không phát sinh

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không phát sinh

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm): không phát sinh

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
-	-	-	-	-	-	-	-	-

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
-	-	-	-	-	-	-	-

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không phát sinh



KHOA NĂNG TUYẾN

TÊN CÔNG TY: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TÀI XI MĂNG HẢI PHÒNG
 PHÒNG
 MÃ CHỨNG KHOÁN: HCT

(Thông tin cổ đông thống kê tại thời điểm 31/12/2018)

PHỤ LỤC DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ/NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(Kèm theo báo cáo quản trị năm 2018)

S T T	TÊN CỔ ĐÔNG	Giới tính	Loại cổ đông	Số CMT/HC của CĐNB	Quan hệ với CĐNB	CMT/HC/ĐKKD				Chức vụ	Ngày bổ nhiệm (DD.MMM .YYYY)	Tài khoản		SL cổ phiếu năm giữ	Địa chỉ	Điện thoại	Fax	Quốc tịch
						Loại	Số	Ngày cấp (DD.MMM .YYYY)	Nơi cấp			Số	Ngày mở (DD.MMM .YYYY)					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
1	Mai Hồng Hải	0- Nam	Nội bộ	0308264 49						1	26.4.2018	001C104065	30.05.2006	0	Hải Phòng	0913012 454	02253.87 5365	Việt nam
2	Khoa Năng Tuyên	0- Nam	Nội bộ	0309478 80						6	22.4.2015	001C132804	18.10.2007	0	Hải Phòng	0903433 878	02253.54 0417	Việt nam
3	Phạm Thế Hưng	0- Nam	Nội bộ	0315799 23						3	26.4.2018	001C132787	18.10.2007	0	Hải Phòng	0983237 550	02253.54 0417	Việt nam
4	Lê Văn Thắng	0- Nam	Nội bộ	0308582 76						3	26.4.2018	001C132774	18.10.2007	2500	Hải Phòng	0904068 439	02253.54 0417	Việt nam
5	Vũ Thanh Tùng	0- Nam	Nội bộ	0310760 00303						3,10	26.4.2018			0	Hải Phòng	0904198 895	02253.54 0417	Việt nam
6	Nguyễn Lê Văn	0- Nam	Nội bộ	0258890 12						3	26.4.2018			0	TP.HC M	0938222 128		Việt nam



7	Lê Thị Hạnh	1-Nữ	Nội bộ	0311810 03787					5	26.4.2018			0	Hải Phòng	0936985 569	02253.54 0417	Việt nam
8	Trịnh Thị Hương	1-Nữ	Nội bộ	0131621 75					5	26.4.2018	001C102715	21.12.2005	500	Hà nội	0913093 456	0243.851 2778	Việt nam
9	Trần Văn Tư	0- Nam	Nội bộ	0308785 75					5	26.4.2018			0	Hải Phòng	0904403 825	02253.54 0417	Việt nam



Nơi nhận:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà nội
- Lưu VP Cty

Hải Phòng, ngày 30 tháng 01 năm 2019



Khoa Năng Tuyên